

Bản án số: 76/2020/HSST
Ngày 22/05/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cường và bà Hoàng Thảo Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hạp Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 03 năm 2020 đối với các bị cáo:

1- Phạm Văn B, sinh năm 1987; HKTT: Thôn Thắng Lợi Hạ, xã Thắng Cương, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Văn M, sinh năm 1968 và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1968; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1988; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/11/2019 đến ngày 05/12/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

2- Lê Thị L, sinh năm 1991; HKTT: Thôn 2, xã Trung Ý (Nay sát nhập vào xã Trung Chính), huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Đình T, sinh năm 1957 và bà Bùi Thị C, sinh năm 1960; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ ba; Chồng: Vũ Mạnh H, sinh năm 1983 (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2010;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/11/2019 đến ngày 05/12/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Công ty TNHH AG-TECH - Địa chỉ: Lô G3, Khu công nghiệp Quế Võ (Khu vực mở rộng), phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh - Do ông Phạm Văn L1, sinh năm 1989; Nhân viên phòng hành chính Công ty; Nơi cư trú: Chung cư Cát Tường Eco, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh - Đại diện theo ủy quyền (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa) .

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn L2, sinh năm 1989; HKTT: Khu Thái Bảo, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn B là công nhân kho WATCH của Công ty TNHH AG TECH thuộc KCN Quế Võ, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh. Nhiệm vụ hàng ngày của B là kiểm tra số lượng mặt đồng hồ Samsung Galaxy Watch Active 2, do bộ phận sản xuất chuyển xuống rồi so với tem báo số lượng dán trên từng khay hàng xem thiếu, thừa rồi báo lại bộ phận sản xuất. Trong quá trình làm việc B thấy số lượng mặt đồng hồ ở một số khay thừa ra so với tem báo số lượng nên B nảy sinh ý định lấy trộm mặt đồng hồ của Công ty.

Khoảng giữa tháng 9/2019, B không nhớ ngày cụ thể khi đang làm ca ngày, quá trình kiểm tra khay hàng, B kiểm tra số lượng mặt đồng hồ trong khay thừa 01 (một) chiếc so với tem dán số lượng. Lợi dụng lúc không ai để ý nên B đã lấy chiếc mặt đồng hồ này đút vào trong găng tay trái (khi làm việc B phải đeo găng tay) và làm việc B thường. Đến giờ giải lao thấy không có ai để ý, B lấy mặt đồng hồ nhét vào tất dưới chân rồi tiếp tục làm việc. Đến hết ca sáng, B đi qua cổng thì có nhân viên an ninh kiểm tra bằng máy từ cầm tay, nhưng nhân viên an ninh chỉ kiểm tra từ ngực đến đầu gối nên không phát hiện B lấy trộm mặt đồng hồ. Sau đó, B đi về tủ cá nhân của mình lấy mặt đồng hồ trong tất dưới chân cất vào trong tủ khóa lại. Với cách thức như trên, buổi chiều cùng ngày, B lấy thêm được 01 chiếc mặt đồng hồ Samsung Galaxy Watch Active 2 và cất vào tủ cá nhân của B. Đến tối khi tan ca, B đến tủ cá nhân lấy 02 mặt đồng hồ trộm cắp được mang về nhà cất giấu. Tương tự như trên, khoảng 3, 4 ngày sau, B tiếp tục lấy được 02 chiếc mặt đồng hồ Samsung Watch Active 2 mang về nhà.

Đến khoảng cuối tháng 09/2019 (không nhớ ngày cụ thể), B tiếp tục lấy được 01 chiếc mặt đồng hồ Samsung Galaxy Watch Active 2 và mang tặng cho Lê Thị L làm quà. Khi tặng cho L chiếc mặt đồng hồ này thì B có bảo với L là chiếc mặt đồng hồ đó B lấy được ở Công ty AG-TECH.

Khoảng giữa tháng 11/2019, L có đi dự sinh nhật bạn và quen biết với Nguyễn Văn L2, sinh năm 1989, HKTT: Khu Thái Bảo, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Khi nói chuyện với L thì L2 có cho L xem chiếc đồng hồ đeo tay trên điện thoại của mình, L bảo với L2 là “Chiếc đồng hồ này giống chiếc đồng hồ em được tặng”. Sau đó L2 hỏi L là mua đồng hồ ở đâu để L2 mua tặng bạn, L bảo với L2 là để L đi hỏi. Sau đó L có hỏi B thì B nói với L là chỉ có 04 chiếc mặt đồng hồ Samsung Galaxy Watch Active 2 mà B lấy được của công ty TNHH AG-TECH, B vẫn cất giấu ở nhà. L bảo B đưa cho L 04 chiếc mặt đồng hồ để L đi bán, B đã đồng ý. B nói với L: “Anh bán 3.000.000đ/1 chiếc còn bán cho khách được chênh lệch bao nhiêu thì em được hưởng”, L biết rõ 04 chiếc mặt đồng hồ này là B lấy trộm được trong công ty TNHH AG-TECH và cả 01 chiếc B tặng cho L cũng là B lấy trộm trong Công ty để tặng cho L, L đồng ý.

Đến sáng ngày 26/11/2019, B mang 04 chiếc mặt đồng hồ Samsung Watch Active 2 đưa cho L, sau đó B về Công ty làm việc B thường. Sau khi nhận 04 chiếc mặt đồng hồ B đưa cho thì L hẹn bán cho L2 05 chiếc, bao gồm cả chiếc mặt đồng hồ mà B tặng cho L trước đó. Khi mang mặt đồng hồ đến bán cho L2, L không nói gì về nguồn gốc 05 chiếc mặt đồng hồ này, còn L2 chỉ biết L có mặt đồng hồ để bán chứ không biết số mặt đồng hồ

L bán là do trộm cắp mà có. L và L2 thỏa thuận: L bán cho L2 với giá 4.500.000đ/1 chiếc và L2 đồng ý. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi L mang 05 chiếc mặt đồng hồ Samsung Watch Active 2 đến chỗ hẹn tại ngã 3 đường gom khu công nghiệp Quế Võ giao nhau với đường TL 278 để giao cho Nguyễn Văn L2 thì tổ công tác của Công an thành phố Bắc Ninh phối hợp công an phường Nam Sơn đang tuần tra trên địa bàn phát hiện, yêu cầu kiểm tra và thu giữ vật chứng gồm:

- Thu giữ của Lê Thị L:

- + Thu trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS 36B5- 969.10 có 05 mặt đồng hồ Samsung Watch Seri 2 (không có dây), trong đó 02 mặt đồng hồ viền màu xám bạc, 02 mặt đồng hồ viền màu đen và 01 mặt đồng hồ viền màu hồng, L không xuất trình được hóa đơn mua bán, chứng từ nguồn gốc xuất xứ đối với 05 mặt đồng hồ trên

- + 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn xanh đen trắng, BKS 36B5- 969.10, xe đã qua sử dụng.

- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đen, đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Nguyễn Văn L1: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 màu đen trắng, đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, L khai nhận số mặt đồng hồ mà tổ công tác thu giữ của L là của Phạm Văn B, sinh năm 1987, HKTT: Thôn Thắng Lợi Hạ, xã Thắng Cương, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang đưa cho L, để L mang đi bán cho Nguyễn Văn L2.

Cùng ngày 26/11/2019, B biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên B đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A80 màu đen, đã qua sử dụng để Công an kiểm tra.

Trước đó ngày 25/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh nhận được đơn trình báo của anh Phạm Văn L1, sinh năm 1989, nơi cư trú: Chung cư Cát Tường Eco, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh là nhân viên nhân sự hành chính Công ty TNHH AG-TECH, địa chỉ: Lô G3, khu công nghiệp Quế Võ, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh được công ty ủy quyền, đã có đơn trình báo về việc công ty bị mất trộm 05 mặt đồng hồ Galaxy Watch Active.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 305/KL-HĐ ngày 29/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND thành phố Bắc Ninh kết luận:

- 03 (ba) mặt đồng hồ model SM- R820NSDADBT được cấu thành từ 47 nguyên vật liệu giá trị 8.005.926 đồng.

- 01 (một) mặt đồng hồ model SM- R835FSKADBT được cấu thành từ 47 nguyên vật liệu, giá trị 2.839.363 đồng.

- 01 (một) mặt đồng hồ model SM- R830NSKADBT được cấu thành từ 47 nguyên vật liệu, giá trị 2.594.418 đồng.

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm định giá là 13.439.707 đồng.

Ngày 15/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại anh Phạm Văn L1 05 chiếc mặt đồng hồ Samsung Galaxy Active 2, anh L1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu các bị can bồi thường gì thêm.

Ngày 15/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại ông Lê Đình T, sinh năm 1957, HKTT: Thôn 2, xã Trung Ý (nay nhập thành xã Trung

Chính), huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa (là bố đẻ của bị cáo L) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng, BKS 36B5- 969.10.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSTPBN ngày 28/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố: Phạm Văn B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Lê Thị L về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo Phạm Văn B và Lê Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo B về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Bị cáo L về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, Bị cáo Lê Thị L về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt:

Phạm Văn B từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 26/11/2019 đến ngày 05/12/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt:

Lê Thị L từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 26/11/2019 đến ngày 05/12/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với Nguyễn Văn L2 khi mua 05 (năm) mặt đồng hồ của Lê Thị L, L2 không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Bản thân L cũng không nói cho L2 biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không xem xét xử lý đối với Nguyễn Văn L2 là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng, BKS 36B5- 969.10, qua xác minh chủ sở hữu hợp pháp của xe là ông Lê Đình T (Là bố đẻ của L). Khoảng tháng 9/2019, ông T cho L mượn chiếc xe trên để đi làm, ông T không biết việc L sử dụng chiếc xe để cất giấu mặt đồng hồ trộm cắp mang đi tiêu thụ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại chiếc xe trên cho ông T là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đen thu giữ của L, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A80 màu đen do B tự nguyện giao nộp là vật chứng của vụ án. Còn 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 màu đen trắng thu giữ của L1 không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng do điện thoại có giá trị nhỏ, L1 có yêu cầu không nhận lại chiếc điện thoại Nokia C2 này; 03 (Ba) chiếc điện thoại nêu trên cần tịch thu xung công quy Nhà nước theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Phạm Văn B và Lê Thị L nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử công bố lời khai và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B của bị hại anh Phạm Văn L1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Phạm Văn B và Lê Thị L tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường cũng như lời trình bày của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định được: Khoảng thời gian từ giữa tháng 09/2019 đến cuối tháng 09/2019, Phạm Văn B lợi dụng nhiệm vụ được giao, đã 03 (Ba) lần có hành vi lén lút chiếm đoạt 05 (Năm) chiếc mặt đồng hồ Samsung Watch Active 2 của Công ty TNHH AG-TECH - Địa chỉ: Lô G3, Khu công nghiệp Quế Võ (Khu vực mở rộng), phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tổng trị giá tài sản B chiếm đoạt là 13.439.707 đồng. Đối với Lê Thị L mặc dù biết rõ số mặt đồng hồ Samsung Watch Active 2 là do B phạm tội mà có, nhưng vẫn nhận tặng cho và muốn có tiền ăn tiêu nên đã bảo B đưa cho để mang đi bán với mục đích hưởng tiền chênh lệch. Tuy nhiên L chưa kịp bán cho anh Nguyễn Văn L2 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh và Công an phường Nam Sơn kiểm tra hành chính. L và L2 đã tự khai nhận đang giao dịch mua bán 05 (Năm) chiếc mặt đồng hồ Samsung Watch Active 2.

Thấy đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Phạm Văn B phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Lê Thị L phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*", được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố Bắc Ninh đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của doanh nghiệp thuộc khu Công nghiệp Quế Võ, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những gây thiệt hại về vật chất cho doanh nghiệp mà còn gây mất trật tự trị an tại khu Công nghiệp Quế Võ, phường Nam Sơn, tạo tâm lý không tốt cho các nhà đầu tư trên địa bàn, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý vì mục đích ích kỷ của bản thân. Do vậy, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Các bị cáo Phạm Văn B và Lê Thị L đều xuất thân từ con em nhân dân lao động, có nhân thân tốt; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng đối với B sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đầu thú; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo. Nên B được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Đối với Phạm Văn B đã phạm tội ba lần trong một thời gian ngắn, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với Lê Thị L biết rõ chiếc mặt đồng hồ B tặng là do trộm cắp mà có nhưng vẫn nhận và mang về nhà cất giữ, đến sáng ngày 26/11/2019, B lại mang 04 chiếc mặt đồng hồ đưa cho L để bán, sau đó L đã hẹn bán cho L1 05 chiếc, bao gồm cả chiếc mặt đồng hồ mà B tặng cho L trước đó, như vậy L đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhưng xét thấy các bị cáo là công nhân có mức lương thấp, không có tài sản riêng có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng, BKS 36B5-969.10, qua xác minh chủ sở hữu hợp pháp của xe là ông Lê Đình T (Là bố đẻ của L). Ông T cho L mượn chiếc xe trên để đi làm, ông T không biết việc L sử dụng chiếc xe để cất giấu mặt đồng hồ trộm cắp mang đi tiêu thụ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại chiếc xe trên cho ông T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đen thu giữ của L, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A80 màu đen do B tự nguyện giao nộp là vật chứng của vụ án; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 màu đen trắng thu giữ của L1 không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng do điện thoại có giá trị nhỏ, L1 có yêu cầu không nhận lại chiếc điện thoại Nokia C2 này; Do vậy 03 (Ba) chiếc điện thoại nêu trên cần tịch thu xung công quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn L2 khi mua 05 (năm) mặt đồng hồ của Lê Thị L, L2 không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Bản thân L cũng không nói cho L2 biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không xem xét xử lý đối với Nguyễn Văn L2 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo Phạm Văn B và Lê Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị L phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Xử phạt: Phạm Văn B 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 26/11/2019 đến ngày 05/12/2019.

Lê Thị L 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 26/11/2019 đến ngày 05/12/2019.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đen; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A80 màu đen; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 màu đen (theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh ngày 28/02/2020).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Văn B và Lê Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thảo Yến Nguyễn Văn Cường

Đỗ Văn Đại